

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:48/2024/DS-ST

Ngày: 10-9-2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng
và hợp đồng thế chấp tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Minh Ngọc.

2. Ông Nguyễn Văn Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Bà Bùi Dạ Uyên – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Núi Thành tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2024/TLST-DS ngày 25/3/2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐST - DS ngày 08 tháng 8 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 50/2024/QĐST-DS ngày 23/8/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần AB, địa chỉ: Tầng 1,2,3 Toà nhà Geleximco, 26 H, phường C, quận Đ, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh Kh, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Q, chức vụ: Phó Tổng giám đốc (theo văn bản ủy quyền số 15/UQ-HĐQT.23). Ông Nguyễn Mạnh Q ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu H, chuyên viên Ban xử lý nợ và ông Đặng Hữu V, chuyên viên Ban xử lý nợ, địa chỉ liên hệ: số 18 Phan Đình G, phường 2, quận T, thành phố H theo văn bản ủy quyền số 1114/UQ-TGD.23 ngày 15/12/2023.

- Đồng bị đơn:

+ Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm: 1968,

+ Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1970,

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện N, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1999, địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện N, tỉnh Q.

Ông H, ông C có mặt, bà L và bà T vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần AB (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng AB”) và ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L giao kết hợp đồng cho vay từng lần số 240/21/TD/XXVI ngày 30/6/2021, số tiền vay: 1200.000.000 đồng; mục đích vay hoàn trả chi phí xây dựng nhà tại thửa đất số 95, tờ bản đồ số 34 tại xã T, huyện N, thời hạn vay 180 tháng, lãi suất vay được quy định theo từng giấy nhận nợ, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 106,7m², thửa 95, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại thôn S, xã T, huyện N, tỉnh Q và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CP409486, vào sổ cấp GCN số CS03663 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Nam cấp cho ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L ngày 30/01/2019. Việc bảo đảm được xác định theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 24/21/TC/XXVI ngày 30/6/2021 và hợp đồng thế chấp tài sản số 241/21/TC/XXVII ngày 30/6/2021.

Ngân hàng AB đã giải ngân cho ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L tổng số tiền 1.200.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 240/21/TD/XXVII.01 ngày 01/7/2021, lãi suất 7,6%/ năm cố định 12 tháng đầu tiên. Sau khi hết thời gian ưu đãi thì điều chỉnh lãi theo thoả thuận tại hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cam kết trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ. Tính đến ngày 02/12/2023, ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L còn nợ Ngân hàng AB số nợ gốc 1.150.299.984 đồng và nợ lãi 130.469.389 đồng.

Ngân hàng AB đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận nhưng phía bị đơn không thực hiện, do vậy Ngân hàng AB làm đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết gồm: buộc ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng AB nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã giao kết, trường hợp không trả được nợ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Sau khi khởi kiện, phía bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn một số nợ gốc và lãi nhưng vẫn chưa dứt điểm, tại phiên toà hôm nay, đại diện nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét: Buộc ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng AB tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/9/2024 là: 1.319.852.358 đồng. Trong đó:

- Gốc: 1.072.200.000 đồng;
- Nợ lãi: 247.652.358 đồng;
- + Nợ lãi trong hạn: 243.752.620 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 3.899.738 đồng.

Buộc ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 11/9/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng AB cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L không trả hoặc trả không đủ nợ, Ngân hàng AB có quyền phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm và/hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240/21/TC/XXVII ngày 30/6/2021 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 241/21/TC/XXVII ngày 30/6/2021 để ABBANK thu hồi nợ.

Sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ để tất toán khoản vay thì ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L sẽ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng cam kết đã ký với Ngân hàng AB tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi hết số nợ còn lại.

Đồng bị đơn ông Nguyễn Đăng C trình bày tại bản tự khai ngày 31/7/2024 và tại phiên toà: Ông có vay tiền của Ngân hàng AB với số tiền gốc 1.200.000.000 đồng. Hiện nay do tàu của ông đi giữ biên cương ở Hoàng Sa đã bị tai nạn chìm ngày 31/5/2024. Ông yêu cầu Toà án và Ngân hàng AB tạo điều kiện giúp đỡ cho ông thời gian đến tháng 11/2024 ông nhận tiền bảo hiểm tàu sẽ trả nợ gốc đầy đủ cho Ngân hàng AB. Còn tiền lãi đề nghị Ngân hàng giảm bớt cho ông vì tàu ông bị tai nạn tổn thất rất nặng nề cho gia đình ông.

Đồng bị đơn bà Huỳnh Thị L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thủy T không có lời khai tại hồ sơ, vắng mặt tại phiên toà.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Riêng đồng bị đơn ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tiên không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải là vi phạm pháp luật tố tụng; bà Huỳnh Thị L, bà Tiên không tham gia phiên toà khi Toà triệu tập là vi phạm pháp luật tố tụng. Về nội dung vụ án: **căn cứ** Điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 468 Bộ luật dân sự và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Buộc ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng AB số nợ gốc 1.072.200.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 10/9/2024 là 247.652.358 đồng và lãi phát sinh tiếp theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng AB có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích 106,7m², thửa 95, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại thôn Sâm Linh Đông, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số

CP409486, vào sổ cấp GCN số CS03663 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Nam cấp cho ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L ngày 30/01/2019 để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là tổ chức tín dụng đã nộp đơn và các chứng cứ theo quy định, khởi kiện ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L, cùng trú tại: Thôn S, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam yêu cầu trả tiền vay và lãi vay, trường hợp không trả hoặc trả không đầy đủ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

[3] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bà Huỳnh Thị L, Nguyễn Thị Thủy T lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nên phiên tòa xét xử vụ án vẫn được tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Hợp đồng cho vay từng lần số 240/21/TD/XXVI ngày 30/6/2021; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240/21/TC/XXVI ngày 30/6/2021 và hợp đồng thế chấp tài sản số 241/21/TC/XXVII ngày 30/6/2021 được giao kết giữa Ngân hàng AB và ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L, bà Tiên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Theo thoả thuận tại Giấy nhận nợ số 240/21/TD/XXVII.01 ngày 01/7/2021, phương thức trả nợ: trả gốc định kỳ hàng tháng vào ngày 05 hàng tháng, ngày trả nợ gốc đầu tiên 05/8/2022; số nợ gốc bên vay phải trả mỗi kỳ trả nợ là 7.100.000 đồng; trả lãi định kỳ hàng tháng vào ngày 5 hàng tháng, ngày trả nợ lãi đầu tiên 05/8/2021. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L chỉ trả cho Ngân hàng AB được 127.800.000 đồng nợ gốc và 193.015.952 đồng nợ lãi, từ ngày 05/8/2022, ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L vi phạm thoả thuận trả nợ gốc và từ ngày 06/12/2021 ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L vi phạm thoả thuận trả lãi theo định kỳ là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được thoả thuận giữa hai bên cũng như Điều 466 Bộ luật dân sự đồng thời làm phát sinh quyền khởi kiện thu hồi toàn bộ khoản nợ vay quá hạn và chưa đến hạn theo hợp đồng tín dụng đã giao kết của Ngân hàng AB đối với ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L.

[3.2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành đã tổng đạt cho đồng bị đơn Nguyễn Đăng C, Huỳnh Thị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thủy T thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L và bà Tiên không đến Tòa tham gia phiên họp kiểm tra

việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải mà không có lý do chính đáng nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

[3.3]. Do ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong quá trình thực hiện hợp đồng nên Ngân hàng AB có quyền khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phát sinh theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết giữa hai bên là có căn cứ chấp nhận. Sau khi Ngân hàng AB khởi kiện, ông Nguyễn Đăng C đã thanh toán được số nợ gốc và lãi, còn nợ lại Ngân hàng AB số nợ gốc và lãi tính đến ngày 10/9/2024 là 1.319.852.358 đồng. Tại phiên toà, ông Nguyễn Đăng C thừa nhận ông có nợ Ngân hàng AB số tiền nợ gốc và lãi như phía đại diện Ngân hàng trình bày. Do vậy, cần buộc ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng AB nợ gốc: 1.072.200.000 đồng và nợ lãi: 247.652.358 đồng (tính đến ngày 10/9/2024) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.4] Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 106,7m², thửa 95, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại thôn S, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CP409486, vào sổ cấp GCN số CS03663 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Nam cấp cho ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L ngày 30/01/2019 được xác định theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240/21/TC/XXVI ngày 30/6/2021 và hợp đồng thế chấp tài sản số 241/21/TC/XXVII ngày 30/6/2021, đã được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 30/6/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Nam, chi nhánh huyện Núi Thành. Đây là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sử dụng sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L. Hợp đồng thế chấp tài sản được giao kết theo đúng quy định của pháp luật. Do vậy, trường hợp ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng AB có quyền yêu cầu xử lý tài sản theo hợp đồng thế chấp nêu trên để đảm bảo thu hồi nợ.

[3.5] Ông Nguyễn Đăng C trình bày do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tàu cá của gia đình ông gặp tai nạn chìm trên biển nên đề nghị Ngân hàng AB tạo điều kiện giúp đỡ cho ông thời gian đến tháng 11 năm 2024 ông nhận tiền bảo hiểm tàu sẽ trả nợ gốc đầy đủ cho Ngân hàng AB. Còn tiền lãi đề nghị Ngân hàng giảm bớt cho ông vì tàu ông bị tai nạn tổn thất rất nặng nề cho gia đình ông. Tuy nhiên đại diện Ngân hàng AB không thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Đăng C nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tranh chấp là 3.000.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L phải chịu. Nguyên đơn đã tạm ứng chi phí tố tụng 5.000.000 đồng, cần buộc bị đơn phải hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền đã chi phí là 3.000.000 đồng, số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ còn lại 2.000.000 đồng Toà án nhân dân huyện Núi Thành đã hoàn trả cho nguyên đơn.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30/12/2016.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần AB về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*” với ông Nguyễn Đăng C, Huỳnh Thị L.

1/ Buộc ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AB số nợ gốc 1.072.200.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 10/9/2024 là 247.652.358 đồng và lãi phát sinh tiếp theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật.

2/ Trường hợp ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ, Ngân hàng Thương mại cổ phần AB có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích 106,7m², thửa 95, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại thôn Sâm Linh Đông, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CP409486, vào sổ cấp GCN số CS03663 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Nam cấp cho ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L ngày 30/01/2019 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240/21/TC/XXVI ngày 30/6/2021 và hợp đồng thế chấp tài sản số 241/21/TC/XXVII ngày 30/6/2021, đã được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 30/6/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Nam, chi nhánh huyện Núi Thành.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 10/9/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay từng lần số 240/21/TD/XXVI ngày 30/6/2021 và Giấy nhận nợ số 240/21/TD/XXVII.01 ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm 51.353.521 đồng ông Nguyễn Đăng C, bà Huỳnh Thị L phải nộp.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AB số tiền tạm ứng án phí 25.211.540 đồng (*hai lăm triệu hai trăm mười một nghìn năm trăm bốn mươi đồng*) theo biên lai thu số 0006513 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

4/ Chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị L phải chịu và có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AB chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự biết, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THA huyện Núi Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Thuỳ